TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HNGĐ-ST
Ngày 20-8-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 474/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số 526/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Khánh H; nơi cư trú: Tổ Q 3, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn T; nơi cư trú: Tổ Q 3, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Phạm Thị Khánh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Hà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vào ngày 01 tháng 3 năm 2018. Sau khi kết hôn, chị và anh T về sống chung tại Tổ Q 3, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống vợ chồng căng thẳng, không hạnh phúc. Nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn là do tính

cách hai bên không hợp nhau, vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm sống. Mặc dù đã được gia đình động viên khuyên giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không được cải thiện mà tình trạng ngày càng trầm trọng hơn. Đến nay chị xác định tình cảm của chị đối với anh T không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng và trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị đề nghị Toà án nhân dân quận Kiến An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn T.

Về con chung: Chị và anh Vũ Văn T có 02 con chung là Vũ Ngọc Hà A, sinh ngày 08/8/2018 và Vũ Ngọc Minh A, sinh ngày 08/8/2018. Chị hiện là điều dưỡng tại phòng khám tư nhân, thu nhập hàng tháng khoảng 9.000.000đ (chín triệu đồng), có đủ điều kiện và khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Khi ly hôn chị nhận nuôi 02 con chung đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử về cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị Phạm Thị Khánh H được ly hôn với anh Vũ Văn T.Về con chung: Giao 02 con chung là Vũ Ngọc Hà A và Vũ Ngọc Minh A đều sinh ngày 08 tháng 8 năm 2018 cho chị Phạm Thị Khánh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung do chị H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí, buộc chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Anh Vũ Văn T là bị đơn, hiện cư trú tại Tổ Q 3, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án nhân dân quận Kiến An đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Vũ Văn T không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Vũ Văn T. Chị Phạm Thị Khánh H đã được Tòa án triệu tập lần 2 nhưng chị H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228

Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là chị Phạm Thị Khánh H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Khánh H và anh Vũ Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Hà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 01 tháng 3 năm 2018. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ vào lời khai của chị Phạm Thị Khánh H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định chị Phạm Thị Khánh H và anh Vũ Văn T trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau. Đến nay, hai bên không còn tình cảm với nhau, không có bất cứ trách nhiệm gì đối với nhau nữa. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Phạm Thị Khánh H và anh Vũ Văn T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Khánh H là phù hợp pháp luật và thực tế vụ kiện, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Phạm Thị Khánh H và anh Vũ Văn T có 02 con chung là Vũ Ngọc Hà A, sinh ngày 08/8/2018 và Vũ Ngọc Minh A, sinh ngày 08/8/2018. Quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Văn T không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Phạm Thị Khánh H. Lời khai của chị Phạm Thị Khánh H và tài liệu chứng cứ thể hiện, chị H có đủ điều kiện và khả năng để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo cho các cháu Vũ Ngọc Hà A và Vũ Ngọc Minh A có điều kiện chăm sóc và phát triển một cách tốt nhất, Hội đồng xét xử quyết định giao cả hai con chung là Vũ Ngọc Hà A và Vũ Ngọc Minh A cho chị Phạm Thị Khánh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An tại phiên tòa là phù hợp pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Khánh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản.

[6] Về án phí: Chị Phạm Thị Khánh H phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, điểm a khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Khánh H ly hôn anh Vũ Văn T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Vũ Ngọc Hà A, sinh ngày 08/8/2018 và Vũ Ngọc Minh A, sinh ngày 08/8/2018 cho chị Phạm Thị Khánh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Phạm Thị Khánh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Khánh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Khánh H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015232 ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Chị Phạm Thị Khánh H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Khánh H và anh Vũ Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND xã Nam Hà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình (ĐKHK: 01/3/2018);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thông